

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 131/2020/HS-ST

Ngày: 25-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Nhật Lam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mừng;

2. Ông Nguyễn Thành Lễ;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đoàn Trung, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 125/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Dân N (Jét), sinh ngày 15-4-1988 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp Hiệp P, xã Hòa T, huyện Châu T, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú hiện nay: Ấp Trường X, xã Trường H, thị xã H T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 11/12; Giới tính: N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1957 và bà Lê Thị M, sinh năm 1956; Vợ: Phùng Thị Bích Q, sinh năm 1990; Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không có; Nhân thân: chưa bị Cơ quan nào xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội nào; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Trịnh Thị Huỳnh G, sinh năm 2005; địa chỉ: Ấp Đồng C Đỏ, xã Bình Minh, thành phố Tây Ninh (đã chết).

Người đại diện hợp pháp: Bà Võ Thị M, sinh năm 1976 và ông Trịnh Phương V, sinh năm 1973; Cùng địa chỉ: Ấp Đồng Cỏ Đ, xã B Minh, thành phố T Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Nguyễn Đình T**, sinh năm 1977; Địa chỉ: 137/5 Khu phố Ninh T, phường Ninh S, thành phố Tây Ninh (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 15 phút ngày 15-7-2020, Nguyễn Dân N có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-118.74, thuộc sở hữu của anh Nguyễn Đình Th, lưu thông trên đường 30/4 hường từ bệnh viện Đa khoa Tây Ninh về Ngã 3 Lâm Vồ. Khi đến gần trụ đèn tín hiệu giao thông ngã 3 lâm Vồ, N điều khiển xe trên làn đường bên ngoài cạnh vạch liên nét giữa tim đường, nhìn thấy đèn giao thông đang tín hiệu màu xanh nên N bật đèn xi nhan rẽ phải, không quan sát phía trước và gương chiếu hậu của xe, không giảm tốc độ đảm bảo an toàn cho người khác đang tham gia giao thông khi vào giao lộ nên đã đụng vào Trịnh Thị Huỳnh G, sinh năm 2005 đang điều khiển xe mô tô biển số 70-200.QZ (loại xe có dung tích xi lanh dưới 50 cm³) lưu thông cùng chiều phía trước xe ô tô do N điều khiển, chạy thẳng theo hướng về Tòa án tỉnh Tây Ninh, làm người và xe ngã xuống đường. G bị xe ô tô tải do N điều khiển cán qua người, tử vong tại chỗ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh Nguyễn Dân N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 1032/KL-KTHS ngày 29-7-2020 của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Trịnh Thị Huỳnh G tử vong do chấn thương sọ não.

Phiếu xét nghiệm nồng độ cồn trong máu đối với Nguyễn Dân N vào ngày 15-7-2020 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh là âm tính, không có nồng độ cồn.

Kết luận giám định số 1042 ngày 21-7-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh: Không có nồng độ cồn trong máu của Trịnh Thị Huỳnh G.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: trả xe mô tô biển số 70-200.QZ cho gia đình bị hại và xe ô tô biển số 70C-118.74 cho chủ sở hữu ông Nguyễn Đình Thanh.

* Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Dân N cùng Nguyễn Đình T đã bồi thường cho gia đình bị hại được số tiền 230.000.000 đồng như yêu cầu của gia đình bị hại. Gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo N.

Bản cáo trạng số 125/CT-VKS-TPTN ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Dân N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Ngày 15-7-2020, Nguyễn Dân N điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-118.74 lưu thông đến gia lộ đường 30/4, đường Trần Phú và đường Bời Lời thuộc Khu phố Ninh An, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh. Do chủ quan, thiếu quan sát khi chuyển hướng, đã đụng vào xe ô tô biển số 70-200.QZ do Trịnh Huỳnh G đang điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước đi đúng quy định, hậu quả làm G ngã xuống đường bị xe tải cán qua người tử vong tại chỗ do chấn thương sọ não.

Hành vi của Nguyễn Dân N đã vi phạm khoản 23 Điều 8; Khoản 1 Điều 15; Khoản 1 Điều 24 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, gây thiệt hại cho tính mạng của bị hại Trịnh Thị Huỳnh G nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Dân N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Dân N từ 18 – 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, ghi nhận vật chứng đã được xử lý đúng quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình bị hại đã nhận tiền bồi thường 230.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo không tranh luận.

Gia đình bị hại tranh luận: Không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ

sơ giải quyết vụ án. Xét thấy phần luận tội của Đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh tụng tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định : Ngày 15-7-2020, Nguyễn Dân N có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-118.74, thuộc sở hữu của anh Nguyễn Đình Thanh, lưu thông trên đường 30/4. Khi đến gần trụ đèn tín hiệu giao thông tại ngã 3 Lâm Vồ, N bật đèn xi nhan rẽ phải theo hướng đường Trần Phú, không quan sát phía trước và gương chiếu hậu của xe, không giảm tốc độ đảm bảo an toàn cho người khác đang tham gia giao thông khi vào giao lộ theo quy định tại Điều 12, Khoản 1 Điều 15, Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ 2008 nên đã đụng vào Trịnh Thị Huỳnh G, sinh năm 2005 đang điều khiển xe mô tô biển số 70-200.QZ (loại xe có dung tích xi lanh dưới 50 cm³) lưu thông cùng chiều phía trước xe ô tô do N điều khiển, chạy thẳng theo hướng về Tòa án tỉnh Tây Ninh, làm người và xe ngã xuống đường. G bị xe ô tô tải do N điều khiển cán qua người, tử vong tại chỗ. Bị hại có lỗi khi điều khiển xe gần máy khi chưa đủ 16 tuổi nhưng lỗi chính trong vụ tai nạn là do bị cáo gây ra.

Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Dân N đã phạm tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm an toàn công cộng, an toàn giao thông, gây hậu quả nghiêm trọng dẫn đến chết người. Do đó, cần phải xét xử bị cáo ở mức hình phạt tương xứng nhằm có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả” theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Gia đình bị hại cũng có đơn bãi nại cho bị cáo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự và chưa bị Cơ quan nào xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội nào. Bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng nên căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, chấp nhận đề nghị của đại diện

Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo đã ăn năn hối cải và là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Điều tra trả xe mô tô biển số 70-200.QZ cho gia đình bị hại và xe ô tô biển số 70C-118.74 cho chủ sở hữu ông Nguyễn Đình Thanh đúng quy định.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình bị hại đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại 230.000.000 đồng từ bị cáo và chủ xe, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Dân N (Jét) phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xử phạt bị cáo Nguyễn Dân N 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo N về cho Ủy ban nhân dân thị xã Hòa T, Thành phố Tây Ninh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Điều tra trả xe mô tô biển số 70-200.QZ cho gia đình bị hại và xe ô tô biển số 70C-118.74 cho chủ sở hữu ông Nguyễn Đình T đúng quy định.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận gia đình bị hại đã nhận số tiền 230.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường thêm nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Dân N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đại diện của bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND. TTN;
- VKSND. TPTN;
- CA. TPTN;
- THA. TPTN;
- Phòng PV 06 CA.TTN;
- Phòng LL STP. TTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Ủy ban nhân dân thị xã Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Gia đình bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trương Nhật Lam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Nhật Lam

Nơi nhận:

- TAND. TTN;
- VKSND. TPTN;
- CA. TPTN;
- THA. TPTN;
- Phòng PV 06 CA.TTN;
- Phòng LL STP. TTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Ủy ban nhân dân thị xã Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Gia đình bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Nhật Lam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Một

Dương Văn Quân

Trương Nhật Lam

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh TN;
- VKSND. TPTN;
- CA. TPTN;
- THA. TPTN;
- Bị cáo;
- Đại diện cho bị hại;
- Lưu: Hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trương Nhật Lam

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh TN;
- VKSND. TPTN;
- CA. TPTN;
- THA. TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

Trương Văn An

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận: TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND. tỉnh TN;
- VKSND. TPTN;
- CA. TPTN;
- THA. TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Như Sơn